

TỔNG CỤC TIÊU
CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG
Số: 106-TĐC/QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành "Quy định về dấu kiểm định của cơ quan quản lý Nhà nước về Đo lường và cơ sở được uỷ quyền kiểm định nhà Nước"

TỔNG CỤC TRƯỞNG

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN - ĐO LƯỜNG - CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Điều 17 Pháp lệnh đo lường ngày 6-7-1990;

Căn cứ Nghị định số 115-HĐBT ngày 13 tháng 4 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thi hành Pháp lệnh đo lường;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng quy định trong Nghị định số 22-HĐBT ngày 08-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đo lường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy định về dấu kiểm định của cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường và cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước".

Điều 2. Cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường các cấp, các cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước phải theo đúng Quy định này trong hoạt động kiểm định Nhà nước.

Điều 3. Trung tâm Đo lường, cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường các cấp chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quy định này.

QUY ĐỊNH

VỀ DẤU KIỂM ĐỊNH CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
ĐO LƯỜNG CƠ SỞ ĐƯỢC ỦY QUYỀN KIỂM ĐỊNH NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 106-TĐC/QĐ ngày 20-7-1991
của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng)

1. Quy định chung

Dấu kiểm định là dấu chuyên dùng của cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường và cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước (gọi chung là cơ quan kiểm định) nhằm các mục đích sau đây:

- a) Đóng (hoặc in, dán, ghi khắc, sơn...) lên phương tiện đo (PTĐ) sau khi kiểm định nhằm xác nhận PTĐ đạt yêu cầu theo quy định và trong nhiều trường hợp còn đồng thời xác định thời gian hết hiệu lực của dấu kiểm định;
- b) Đóng lên các vật dùng để niêm phong PTĐ nhằm ngăn cản việc tháo ra điều chỉnh hoặc nhằm đình chỉ sử dụng PTĐ không hợp pháp;
- c) Đóng lên các vật dùng để niêm giữ PTĐ cũng như các tang vật khác liên quan đến những vụ vi phạm pháp luật về đo lường nhằm giữ tang chứng trong khi chờ xử lý theo pháp luật.

2. Nội dung và hình thức dấu kiểm định

Dấu kiểm định của cơ quan quản lý Nhà nước về đo lường và cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước có 3 kiểu với nội dung và hình thức như sau (xem bảng 1).

BẢNG 1

NỘI DUNG, HÌNH THỨC CÁC KIỂU DẤU KIỂM ĐỊNH

Cơ quan kiểm định	Trung tâm đo lường	Trung tâm TC-ĐL-CL	Chi cục TC-ĐL-CL tỉnh,	Cơ sở uỷ quyền kiểm định Nhà nước	
Dấu kiểm định		khu vực	thành phố	Do Tổng cục trưởng ký quyết định	Do Giám đốc Trung tâm ký
Kiểu 1					

Kiểu 2	10-91	10-91	10-91	10-91	10-91
	A001	A001	A001	A001	A001
Kiểu 3	10-91	10-91	10-91	10-91	10-91

a) Kiểu 1

Dấu hình tròn được chia làm hai phần, phần trên có chữ VN (Viết tắt của chữ Việt nam) phần dưới là ký hiệu của cơ quan kiểm định. Ký hiệu này quy định như sau:

Trung tâm Đo lường: hình một ngôi sao 5 cánh

Các Trung tâm TC - ĐL - CL khu vực: các chữ số La mã I, II, III.. theo tên khu vực;

Các chi cục TC - ĐL - CL tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương và cấp tương đương: nhóm gồm 2 chữ số Ả rập 01; 02... tương ứng với số hiệu của từng chi cục theo quy định của Tổng cục TC - ĐL - CL;

Các cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước do Tổng cục trưởng Tổng cục TC-ĐL-CL ký quyết định: gồm chữ N và nhóm 2 chữ Ả rập: NO1, NO2,... (theo quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước của Tổng cục TC - ĐL - CL);

Các cơ sở được uỷ quyền kiểm định Nhà nước do Giám đốc Trung tâm Đo lường, Giám đốc Trung tâm TC - ĐL - CL khu vực ký quyết định: gồm chữ số La mã I, II, III và nhóm 2 chữ số Ả rập 01, 02... I.01; I.02; II.01; II.02; III.02... Chữ số La mã I, II, III là ký hiệu của khu vực; các số Ả rập 01; 02... là số thứ tự cơ sở được uỷ quyền theo quyết định uỷ quyền kiểm định Nhà nước của Giám đốc các Trung tâm.

b) Kiểu 2

Nội dung dấu kiểm định chia làm hai phần:

Phần trên như dấu kiểm định kiểu 1: